TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 12 – HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **33**/2025/DS-ST
Ngày: 17-11-2025
V/v: Tranh chấp hợp đồng tín dụng

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 12 - HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thị Hồng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phan Mạnh Tưởng

Ông Nguyễn Tiến Bộ

- Thư ký phiên Tòa: Ông Nguyễn Duy Quang- Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 12- Hà Nội, Thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 12- Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Tuấn Anh – Kiểm sát viên.

Trong ngày 17 tháng 11 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 12 - Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 178/2024/TLST-DS ngày 27 tháng 11 năm 2024 về việc: "*Tranh chấp Hợp đồng tín dụng"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 32/2025/QĐST-DS ngày 21 tháng 10 năm 2025 và Quyết định hoãn phiên tòa ngày 05 tháng 11 năm 2025, giữa các đương sự:

2. Nguyên đơn: **Ngân hàng TMCP Đ**

Địa chỉ: Số 22 Ngô Quyền, P. Tràng Tiền, Q. Hoàn Kiếm, TP. Hà Nội.

Đại diện theo pháp luật: Ông **Nguyễn Đình Lâm** - Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Đại diện theo uỷ quyền: Ông **Mai Xuân Thuần** - Chức vụ: Giám đốc khối Quản lý và tái cấu trúc tài sản.

Người được uỷ quyền lại: Bà **Hồ Việt Hà** - Chức vụ: Phó Giám đốc Khối Quản lý và Tái cấu trúc tài sản –Ngân hàng TMCP Đại Chúng Việt Nam.

Ủy quyền tham gia tố tụng cho bà Bùi Thu Trang Chuyên viên quản lý khách hàng.

3. Bị đơn: **-** Ông **Ngô Xuân K**, sinh năm 1993

Đều địa chỉ: Đội 8, thôn Viêm Khê, xã Hồng Sơn, Thành phố Hà Nội.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện, bản tự khai và lời khai trong quá trình giải quyết vụ án cũng như lời khai tại phiên tòa, nguyên đơn là Ngân hàng thương mại cổ phần Đại chúng Việt Nam do người đại diện theo ủy quyền trình bày:

Ông Ngô Xuân K vay vốn tại Ngân hàng TMCP Đại Chúng Việt Nam (PVcombank) theo Giấy phát hành thẻ tín dụng kiêm Hợp đồng tín dụng số 230/HĐTD/PVB-HBT ký ngày 10/4/2020 không có tài sản bảo đảm cụ thể như sau: số tiền vay: 160.000.000 đồng đã giải ngân đủ, thời hạn vay 60 tháng; mục đích tiêu dùng; lãi suất vay là 15.99%/năm áp dụng từ thời điểm giải ngân, sẽ được điều chỉnh lại 03 tháng một lần bằng lãi suất cho vay bằng lãi suất cơ sở +8%/năm; Thực tế đã áp dụng mức lãi suất trong hạn cao nhất tại thời điểm năm 2023 là 15,5%/ năm. Lãi suất quá hạn bằng 150% lãi suất trong hạn; lãi suất đã áp dụng thực tế thời điểm cao nhất năm 2023 là 19,5%/năm; phương thức trả nợ: Trả nợ gốc và lãi vào ngày 14 hàng tháng.

Quá trình thực hiện hợp đồng bị đơn đã trả cho Ngân hàng được một phần tiền là 70,845,958 đồng, trong đó trả gốc là 42,487,167 đồng và lãi là 28.245.203 đồng; sau đó đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ nợ theo định kỳ và đã bị chuyển nợ lãi quá hạn theo từng kỳ kể từ ngày 17/8/2020 và đến nay đã hết thời hạn cho vay, tạm tính đến ngày 17/11/2025, ông Kỳ còn nợ Ngân hàng với tổng số tiền là 240,780,546 đồng, trong đó nợ gốc là 117,512,833 đồng và nợ lãi trong hạn là 39,170,921 đồng, nợ lãi quá hạn là 84,096,792 đồng. Sau khi phát sinh nợ quá hạn, ngân hàng đã đôn đốc, tạo điều kiện cho ông Kỳ thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho ngân hàng. Tuy nhiên đến thời điểm hiện tại bên vay không thực hiện nghĩa vụ trả nợ nên Ngân hàng có yêu cầu khởi kiện buộc:

1. Buộc ông Ngô Xuân K phải có nghĩa vụ trả cho PVcomBank tổng số tiền gốc và lãi theo Giấy phát hành thẻ tín dụng kiêm Hợp đồng tín dụng số 230/HĐTD/PVB-HBT ký ngày 10/4/2020 tạm tính đến ngày 17/11/2025 là 240,780,546 đồng, trong đó nợ gốc là 117,512,833 đồng và nợ lãi trong hạn là 39,170,921 đồng, nợ lãi quá hạn là 84,096,792 đồng.

2. Buộc ông Kỳ tiếp tục phải trả cho PVcomBank các khoản nợ lãi, phí phát sinh với mức lãi suất thoả thuận theo Hợp đồng cho vay kể từ ngày 18/11/2025 cho đến khi tất toán khoản vay.

3. Trong trường hợp không thanh toán đươc toàn bộ nghĩa vụ trả nợ thì PvcomBank khi bản án có hiệu lực, thì Ngân hàng có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án có thẩm quyền thi hành án đối với ông Kỳ phải trả khoản nợ trên ngân hàng.

Phía bị đơn: không có mặt tại địa phương nên không có quan diểm trình bày.

- Tòa án tiến hành xác minh, thu thập tài liệu, chứng cứ: Đại diện gia đình là ông Ngô Xuân Vì (bố đẻ của anh Kỳ) trình bày: Anh Kỳ hiện vẫn đang có hộ khẩu thưởng trú tại địa phương và ở cùng với gia đình ông Vì, do điều kiện đi làm ăn xa và không có địa chỉ cụ thể nên anh Kỳ không về làm việc được với Tòa án và không cung cấp được địa chỉ tạm trú cho Tòa án, hiện tại anh Kỳ vẫn liên lạc thường xuyên bằng điện thoại với gia đình ông Vì nên ông Vì đã nhận

các văn bản tố tụng của Tòa án và thông báo lại cho anh Kỳ biết. Quan điểm của anh Kỳ là đi làm ăn để thu xếp trả món nợ trên cho Ngân hàng, trường hợp anh Kỳ không trả được thì đề nghị Tòa án giải quyết theo pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 12- Hà Nội trình bày quan điểm:

- Về tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án Thẩm phán, thư ký đã thực hiện đúng quy định tố tụng dân sự, xác định đúng tư cách người tham gia tố tụng, đúng thời hạn và xác định đúng quan hệ pháp luật cần giải quyết, không bỏ lọt người tham gia tố tụng. Đối với các đương sự: Nguyên đơn đã thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn vắng mặt không có lý do trong suốt quá trình tố tụng. Nên đề nghị Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về nội dung: Sau khi phân tích yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có căn cứ nên đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn đã trình bày tại phiên tòa đối với bị đơn.

- Về án phí: Bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Trả lại nguyên đơn số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

Về tố tụng: Đây là vụ án dân sự: "Tranh chấp hợp đồng tín dụng" phát sinh trong lĩnh vực tài chính ngân hàng. Căn cứ khoản 3 Điều 26, khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự xác định vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 12- Hà Nội.

Về tham gia tố tụng của đương sự: Bị đơn mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến phiên tòa lần thứ hai nhưng đều vắng mặt không có lý do nên căn cứ điểm b khoản 1 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn theo thủ tục chung.

Về nội dung:

1./ Xét Giấy phát hành thẻ tín dụng kiêm Hợp đồng tín dụng số 230/HĐTD/PVB-HBT ký ngày 10/4/2020 giữa Ngân hàng TMCP Đại chúng Việt Nam (VPB) ký kết với ông Ngô Xuân K. Hội đồng xét xử nhận thấy: Hợp đồng tín dụng trên được các bên xác lập trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện, có đủ năng lực hành vi dân sự, nội dung và hình thức trong Hợp đồng tín dụng phù hợp với quy định tại Điều 117, 463 Bộ luật Dân sự năm 2015, Điều 91 và Điều 95 Luật các Tổ chức tín dụng năm 2010 nên phát sinh hiệu lực pháp luật.

Quá trình thực hiện Hợp đồng tín dụng, bị đơn là ông Kỳ đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng do làm ăn kinh tế khó khăn thua lỗ, Ngân hàng đã nhiều lần nhắc nhở và cho gia hạn nhưng ông Kỳ không trả được nợ. Hiện tại ông Kỳ không có mặt ở địa phương và cũng không có quan điểm về việc nợ, Do vậy, Ngân hàng đã khởi kiện đến Tòa án buộc bị đơn phải trả dư nợ khoản vay trên là đúng pháp luật theo quy định tại các Điều 466, 468, 470 Bộ luật Dân sự năm 2015 và được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Về mức lãi xuất cho vay đối với Hợp đồng tín dụng, Hội đồng xét xử nhận thấy: Lãi suất cho vay tại các thời điểm được Ngân hàng TMCP Đại chúng Việt Nam (PVB) áp dụng có khác nhau nhưng tại thời điểm áp dụng mức lãi suất cao nhất phù hợp với thỏa thuận về lãi suất trong các Hợp đồng tín dụng đã ký và phù hợp theo quy định tại Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015 và Luật các Tổ chức tín dụng năm 2010 nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Căn cứ theo thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng, bị đơn còn phải tiếp tục chịu các khoản lãi phát sinh trên dư nợ gốc chưa trả kể từ ngày 18/11/2025 cho đến khi trả xong toàn bộ khoản nợ cho nguyên đơn theo mức lãi suất mà hai bên đã thỏa thuận trong các Hợp đồng tín dụng đã ký kết.

Vì vậy, khi Bản án có hiệu lực pháp luật, trường hợp bị đơn không trả được nợ hoặc trả nợ không đầy đủ, thì Ngân hàng TMCP Đại Chúng Việt Nam (PVB) được quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án có thẩm quyền thi hành án, yêu cầu ông Kỳ thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho ngân hàng.

[3] Về án phí: Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án thì bị đơn phải chịu án phí dân sự thẩm theo quy định của pháp luật; hoàn trả lại nguyên đơn tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp.

[4] Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng các Điều 117, 119, 299, 323, 463, 468 và Điều 470 Bộ luật Dân sự 2015; khoản khoản 3 Điều 26, khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 1 Điều 147, Điều 227, 228, 244, 271, 273, 278 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Điều 91 và Điều 95 Luật các Tổ chức tín dụng năm 2010; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP Đại Chúng Việt Nam (PVB) đối với ông Ngô Xuân K.

- Buộc ông Kỳ phải thực hiện nghĩa vụ thanh toán trả cho Ngân hàng TMCP Đại chúng Việt Nam (PVB) đối với khoản vay theo Giấy phát hành thẻ tín dụng kiêm Hợp đồng tín dụng số 230/HĐTD/PVB-HBT ký ngày 10/4/2020 giữa Ngân hàng TMCP Đại chúng Việt Nam (VPB) ký kết với ông Ngô Xuân K toàn bộ số tiền nợ gốc, nợ lãi tạm tính đến ngày 17/11/2025 là 240,780,546 đồng, trong đó nợ gốc là 117,512,833 đồng và nợ lãi trong hạn là 39,170,921 đồng, nợ lãi quá hạn là 84,096,792 đồng.

Ông Kỳ phải tiếp tục chịu lãi suất phát sinh đối với khoản nợ trên chưa trả kể từ ngày 18/11/2025 cho đến khi trả xong toàn bộ khoản nợ cho Ngân hàng TMCP Đại Chúng Việt Nam (PVB) theo mức lãi suất mà các bên đã thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng đã ký kết.

2. Kể từ ngày Bản án có hiệu lực pháp luật, ông Kỳ không trả được nợ cho Ngân hàng TMCP Đại chúng Việt Nam thì Ngân hàng này có quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền thi hành án buộc ông Kỳ thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho ngân hàng theo đúng quy định của pháp luật.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Về án phí: Ông Kỳ phải nộp án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là: 12.039.000 đồng. Hoàn trả lại Ngân hàng TMCP Đại Chúng Việt Nam số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm 4.800.000 đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0008170 ngày 27/11/2024 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Mỹ Đức, Thành phố Hà Nội.

4. Về quyền kháng cáo:

Án xử công khai sơ thẩm. Nguyên đơn có mặt có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND Thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện khu vực 12- Hà Nội;
- Phòng THADS khu vực 12 – Hà Nội;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Bùi Thị Hồng

Các Hội thẩm nhân dân **Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**